

Bản án số: 16/2019/HSST

Ngày: 05/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Thị Thu Thủy.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1- Bà Nguyễn Thị Thanh.

2- Ông Nguyễn Văn Duẩn.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thoan – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Ông Ngô Quốc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 05/3/2019 Tại hội trường Ủy ban nhân dân xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 06/2019/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn T; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1979, tại Phổ Yên - Thái Nguyên; trú tại: Xóm T, xã Đ, thị xã PY, Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn N và Tạ Thị Đ. Có vợ là Nguyễn Thị Ph.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 09/11/2015 bị Công an thị xã PY ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đồng, bị cáo đã nộp phạt xong ngày 09/11/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/10/2018, đến ngày 25/10/2018 chuyển tạm giam đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ, lưu giam Công an thị xã PY (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Dung – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1987;

Trú tại: Xóm TT, xã TT, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt);

2. Anh Lê Hồng Th, sinh năm 1965;

Trú tại: Xóm KT, xã TT, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 10 phút ngày 16/10/2018, tổ công tác Công an thị xã PY và Công an xã TT làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực xóm Kim Tinh, xã TT, thị xã Phổ Yên thì phát hiện 01 nam thanh niên, sau xác định là Trần Văn T có biểu hiện nghi vấn “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra thì Trần Văn T tự nguyện giao cho tổ công tác một gói giấy màu trắng hồng, bên trong chứa chất rắn màu trắng đục (theo Tác khai là Heroine). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng (ký hiệu A), đồng thời dẫn giải đối tượng về trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Tiến hành mở gói niêm phong ký hiệu A, cân trọng lượng chất rắn màu trắng đục (nghi là Heroine) thu giữ của Trần Văn T được 0,166 gam (mẫu Niêm phong ký hiệu M).

Ngày 17/10/2018 Công an thị xã Phổ Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 215 đối với toàn bộ số chất rắn màu trắng thu giữ của Trần Văn T.

Bản kết luận giám định số: 1136/KL-PC09 ngày 23/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: “*Chất rắn màu trắng đục trong mẫu M thu giữ trong vụ Trần Văn T gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine có trọng lượng, khối lượng là 0,166 gam*”.

Quá trình điều tra, Trần Văn T khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy (Heroine). Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 16/10/2018, T đi nhờ xe xuống khu vực xóm K T, xã TT, thị xã Phổ Yên với mục đích mua Heroine về sử dụng. T đi vào một ngôi nhà nằm ở phía bên tay trái đường quốc lộ 3 cũ (theo hướng đi Thái Nguyên- Hà Nội) và đưa qua khe cửa sắt nền đất số tiền 100.000 đồng thì được một người ở phía trong (T không biết là ai, đặc điểm nhận dạng như thế nào) đưa cho 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng gói giấy màu trắng hồng. Sau khi mua xong, T đi bộ ra ngoài đường thì bị tổ công tác của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên bắt giữ quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKS-MT ngày 08/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s Điều 51, 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn T từ 24 đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có dấy đỏ ký hiệu M, ghi hoàn trả 0,152 gam Hêrôin còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ghi lưu kho.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo.

Trong phần tranh luận: Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm, nhất trí với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (bị cáo là hộ nghèo) và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa, không tranh luận gì thêm.

Viện kiểm sát đối đáp: Không nhất trí với ý kiến của người bào chữa. Tình tiết hộ nghèo không được coi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, về hình phạt: Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm vì bị cáo là người có nhân thân xấu.

Nói lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Py, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] . Về hành vi phạm tội của bị cáo.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Trần Văn T là đối tượng nghiện ma túy. Hồi 11 giờ 10 phút ngày 16/10/2018 Trần Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,166 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an thị xã PY và Công an xã TT, phát hiện bắt quả tang. Hành vi, ý thức nêu trên của Trần Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung điểm c khoản 1 Điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

a).....

c) Heroine.....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma túy là mặt hàng cấm do nhà nước độc quyền quản lý, song do thỏa mãn nhu cầu của bản thân đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân làm gia tăng tỷ lệ các con nghiện trên địa bàn, tiếp tay cho những đối tượng mua bán ma túy. Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử bằng pháp luật hình sự là cần thiết, để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo là nhân dân lao động, được gia đình nuôi ăn học hết 6/10, do thiếu tu dưỡng rèn luyện, đua đòi rồi mắc nghiện ma túy từ năm 2012, ngày 09/11/2015 có hành vi trộm cắp tài sản, bị Công an thị xã Phổ Yên ra

Quyết định xử phạt hành chính. Bị cáo đã không lấy đó làm bài học để nghiêm khắc sửa chữa bản thân, tiếp tục nghiện ma túy, rồi dẫn đến việc phạm tội. Thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật.

[5] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. *Về hình phạt*: Trong thời gian gần đây tình hình tội phạm về ma túy trên địa bàn thị xã PY nói chung và địa bàn xã TT nói riêng có chiều hướng gia tăng, gây mất trật tự an tại địa phương, làm cho nhân dân bất bình. Bị cáo là người có nhân thân xấu, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy cần buộc bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt và cũng để răn đe phòng ngừa chung.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp được chấp nhận.

Không chấp nhận lời đề nghị của người bào chữa về việc cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ (hộ nghèo) quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tình tiết hộ nghèo chỉ được xem xét để miễn, giảm khoản tiền án phí.

[7]. *Hình phạt bổ sung*: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, phạm tội không mang tính chất vụ lợi, nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[8]. *Vật chứng của vụ án thu giữ gồm*: 01 bì niêm phong có dấu ký hiệu M, ghi hoàn trả 0,152 gam Hêrôin còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong có dấu ghi lưu kho. Là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

[9] *Về án phí*: Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì bị cáo thuộc diện hộ nghèo giai đoạn 2016 – 2020 của xã Đông Cao. Theo quy định tại điểm đ , khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11]. *Các hành vi khác*: Về nguồn gốc ma túy, bị cáo khai mua của một người không rõ là ai, ở ngôi nhà nằm ở bên tay trái đường quốc lộ 3 cũ (theo hướng Thái Nguyên _ Hà Nội) thuộc khu vực xóm KT, xã TT, thị xã Phổ Yên. Quá trình điều tra

đến nay chưa làm rõ được người này là ai, ở đâu nên cơ quan điều tra sẽ tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn T** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/10/2018.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Trần Văn T 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Trần Văn T.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M, ghi hoàn trả 0,152 gam Hêrôin còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ghi lưu kho.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 04/3/2019).

3. Về án phí: Căn cứ điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ, khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Trại giam tỉnh Thái Nguyên;
- CA thị xã Phổ Yên;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- CCTHADS-TDA;
- UBND xã ĐC;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hà Thị Thu Thủy